

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHẬT LÂM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHẬT LÂM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NHAT LAM SERVICES AND TRADING INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110528064

3. Ngày thành lập: 01/11/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 3A, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912292999

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Bán buôn xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ hoạt động đầu giá)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Đại lý xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4513
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4530

10.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn mô tô, xe máy Bán lẻ mô tô, xe máy Đại lý mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4541
11.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4543
13.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (Trừ hoạt động đầu giá)	4610
14.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, lúa mỳ, ngô, hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn hoa và cây; - Bán buôn động vật sống; Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
15.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn chè Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột Bán buôn thực phẩm khác	4632
16.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
17.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn hàng may mặc Bán buôn giày dép	4641
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức	4649
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
23.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác Bán buôn dầu thô Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661
24.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ bán buôn vàng)	4662
25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, véc ni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn cao su Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
27.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: Trồng rau các loại Trồng đậu các loại Trồng hoa, cây cảnh	0118
28.	Trồng cây ăn quả Chi tiết: Trồng xoài, cây ăn quả vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới Trồng nho Trồng cam, quýt và các loại quả có múi khác Trồng táo, mận và các loại quả có hạt như táo Trồng nhãn, vải, chôm chôm Trồng cây ăn quả khác	0121
29.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò Chi tiết: - Sản xuất giống trâu, bò - Chăn nuôi trâu, bò	0141
30.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
31.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
32.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
33.	Chăn nuôi gia cầm Chi tiết: Hoạt động ấp trứng và sản xuất giống gia cầm Chăn nuôi gà Chăn nuôi vịt, ngan, ngỗng Chăn nuôi gia cầm khác	0146
34.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210

35.	Khai thác gỗ	0220
36.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ Chi tiết: Trang trí nội thất	0231
37.	Khai thác thủy sản biển	0311
38.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
39.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
40.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
41.	Khai thác và thu gom than non	0520
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật thương mại năm 2005)	8299
43.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	6492
44.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
45.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản - Cho thuê nhà xưởng sản xuất, nhà điều hành, văn phòng, cửa hàng, trung tâm thương mại, khu triển lãm	6810
46.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Tư vấn bất động sản Quản lý bất động sản Môi giới bất động sản Sàn giao dịch bất động sản	6820
47.	Quảng cáo	7310
48.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ hoạt động điều tra)	7320
49.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất	7410
50.	Cho thuê xe có động cơ	7710
51.	Bán buôn tổng hợp	4690
52.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
53.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại Bán lẻ khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
54.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721

55.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
56.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
57.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
58.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
59.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cỏi và vật liệu tết bện	0722
60.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
61.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
62.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
63.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
64.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
65.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cỏi và vật liệu tết bện	1629(Chính)
66.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
67.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
68.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
69.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
70.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
71.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
72.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
73.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
74.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
75.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
76.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
77.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
78.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
79.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
80.	Sản xuất máy luyện kim	2823
81.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824

82.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi	4931
83.	Vận tải hành khách đường bộ khác • Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng • Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
84.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
85.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
86.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Dịch vụ logistics: là hoạt động nhận hàng, vận chuyển, lưu kho, lưu bãi, làm thủ tục hải quan, các thủ tục giấy tờ khác, tư vấn khách hàng, đóng gói bao bì, ghi ký mã hiệu, giao hàng hoặc các dịch vụ khác có liên quan đến hàng hóa theo thỏa thuận với khách hàng để hưởng thù lao	5229
87.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510
88.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
89.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
90.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
91.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Quán cà phê, giải khát	5630
92.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
93.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
94.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
95.	Đại lý du lịch	7911
96.	Điều hành tua du lịch	7912
97.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
98.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
99.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
100.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
101.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
102.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
103.	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822
104.	Xây dựng nhà để ở	4101

105.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	4102
106.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
107.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
108.	Xây dựng công trình điện	4221
109.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
110.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
111.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
112.	Xây dựng công trình thủy	4291
113.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
114.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
115.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
116.	Phá dỡ (Trừ hoạt động dò mìn, nổ mìn)	4311
117.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động dò mìn, nổ mìn)	4312
118.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
119.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
120.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
121.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
122.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
123.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
124.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
125.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ dầu hỏa, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh (Loại trừ: Bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; Bán lẻ tem và tiền kim khí; Bán lẻ vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4773

6. **Vốn điều lệ:** 30.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 3.000.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ KHẮC ANH	Thôn 3A, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	15,000	0010990059 80	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	15,000		
2	ĐỖ KHẮC CƯỜNG	Thôn 3A, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	15,000	0010970070 52	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	15,000		

3	ĐỖ KHẮC KIÊN	Thôn 3A, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.350.0 00	13.500.000.000	45,000	0010940021 24
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.350.0 00	13.500.000.000	45,000	
4	NGUYỄN THỊ GIANG	Thôn 3A, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	25,000	0011980146 90
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	750.000	7.500.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ KHẮC KIÊN**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *24/09/1994*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001094002124*

Ngày cấp: *15/03/2023*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn 3A, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn 3A, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*